

Số: 03/2021/QĐST-KDTM

Châu Thành A, ngày 28 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2021/TLST-KDTM ngày 17 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH B V N.

Địa chỉ: Lô 1 KCN, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Bà LYNETTE MOEY YU LIN - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà N N T P, sinh năm 1990 hoặc bà N T N, sinh năm 1994, cùng địa chỉ: Số 0 Q H, phường Đ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo uỷ quyền “văn bản uỷ quyền ngày 11 tháng 11 năm 2021”.

Bị đơn: Hộ kinh doanh M T L.

Địa chỉ: ấp H, xã A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện hộ kinh doanh: Ông M T L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hộ kinh doanh M T L có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH B V N tổng số tiền 14.908.195.895 đồng (mười bốn tỷ chín trăm lẻ tám triệu một trăm chín mươi lăm nghìn tám trăm chín mươi lăm đồng), trong đó, số tiền nợ gốc là 12.306.819.504 đồng (mười hai tỷ ba trăm lẻ sáu triệu tám trăm mười chín nghìn năm trăm lẻ bốn đồng) và số tiền lãi do chậm thanh toán là 2.601.376.391 đồng

(hai tỷ sáu trăm lẻ một triệu ba trăm bảy mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi một đồng).

Về thời gian và phương thức: Các đương sự thỏa thuận thống nhất trả một lần trong thời hạn 30 ngày, thời gian bắt đầu tính thời hạn kể từ ngày 28/12/2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Hộ kinh doanh M T L tự nguyện chịu 61.454.097 đồng (sáu mươi một triệu bốn trăm năm mươi bốn nghìn không trăm chín mươi bảy đồng).

Công ty TNHH B V N được nhận lại số tiền 60.912.935 đồng (sáu mươi triệu chín trăm mười hai nghìn chín trăm ba mươi lăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008899 ngày 17 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đô